TÒA ÁN ND HUYỆN YÊN MỸ **TỈNH HƯNG YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Án số: 60/2020/HSST
Ngày 16/11/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN MỸ, TỈNH HƯNG YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trung Kiên.
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Trịnh Ngọc Tuấn.
Ông Nguyễn Văn Thanh.
- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Văn Kiên – Thư ký Toà án nhân dân huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên.
- Đại diệnViện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mỹ tham gia phiên toà:
Bà Nguyễn Thị Huyền Trang – Kiểm sát viên.

Trong ngày 16/11/2020, tại trụ sở tòa án nhân dân huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 68/2020/TLST-HS ngày 27 tháng 10 năm 2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 62/2020/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Huy H. Sinh năm: 1988. *Có mặt*
Hộ khẩu thường trú: thôn A, xã Đ, huyện K, tỉnh Hưng Yên.
Chỗ ở: thôn Y, xã D, huyện K, tỉnh Hưng Yên.
Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không.
Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn: 8/12.
Họ tên bố: Nguyễn Huy K. Sinh năm 1949. Nghề nghiệp: Làm ruộng
Họ tên mẹ: Tạ Thị C. Sinh năm 1950. Nghề nghiệp: Làm ruộng.
Gia đình có 05 anh chị em, bị cáo là con thứ năm.
Vợ: Đỗ Thị X. Sinh năm 1990. Nghề nghiệp: Làm ruộng
Con: có 03 con. Con lớn nhất sinh năm 2010, con nhỏ nhất sinh năm 2014
Tiền án, tiền sự: Không.
Nhân thân:
Bản án số 36/HSST/2007 ngày 06/6/2007 của Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Hưng Yên xử phạt 6 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội Đánh bạc.
Bản án số 77/2010/HSST ngày 30/12/2010 của Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Hưng Yên xử phạt 6 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội Đánh bạc.

Bản án số 18/2012/HSST ngày 13/3/2012 của Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên xử phạt 15 tháng tù giam về tội Đánh bạc, chấp hành xong bản án ngày 31/8/2012.
Bản án số 139/2013/HSPT ngày 24/9/2013 của Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên xử phạt 2 năm 6 tháng tù về tội Đánh bạc, chấp hành xong bản án ngày 19/5/2015.
Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/5/2020. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên.

* **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan**:

- Anh Nguyễn Hữu B, Sinh năm 1991

HKTT: số nhà 136, đường H, phường P, quận B, thành phố Hà Nội
Chỗ ở: thôn A, xã Đ, huyện K, tỉnh Hưng Yên.

- Chị Nguyễn Thị H1, Sinh năm 2001

Trú tại: thôn T, xã Đ, huyện Y, tỉnh Bắc Giang.

- Chị Nông Thị Hương C, Sinh năm 2000

HKTT: Khu 6, xã L, huyện Đ, tỉnh Lạng Sơn.
Chỗ ở: Đội 21, xã Đ, huyện K, tỉnh Hưng Yên.

- Chị Nguyễn Thị H2, Sinh năm 1982

HKTT: thôn C, xã H, huyện K, tỉnh Hưng Yên.
Chỗ ở: thôn L, xã M, huyện Y, tỉnh Hưng Yên.

Tại phiên tòa, toàn bộ người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều vắng mặt.

* **Người làm chứng**:

- Anh Nguyễn Văn C, Sinh năm 1978

Trú tại: thôn L, xã M, huyện Y, tỉnh Hưng Yên.

- Anh Nguyễn Văn G, Sinh năm 1981

Trú tại: thôn Y, xã D, huyện K, tỉnh Hưng Yên.

- Ông Phạm Quang T, Sinh năm 1964

Trú tại: thôn L, xã M, huyện Y, tỉnh Hưng Yên.

- Ông Nguyễn Hữu T, Sinh năm 1966

Trú tại: thôn A, xã Đ, huyện K, tỉnh Hưng Yên.

- Chị Hoàng Thị T, Sinh năm 1982

Trú tại : thôn Y, xã D, huyện K, tỉnh Hưng Yên.

Tại phiên tòa, toàn bộ người làm chứng đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 12/5/2020, Nguyễn Huy H đang ở nhà nhận được điện thoại của Nguyễn Hữu B sinh năm 1991, hộ khẩu thường trú số nhà 136, phường P, quận B, thành phố Hà Nội có số thuê bao 0965413333 gọi vào điện thoại của H có số thuê bao 0972121386 hỏi "đang say rượu muốn về Hưng Yên chơi, có tiếp được không", H nói "anh tiếp được về đi", lúc này H đi ra ngoài đường gọi taxi (không biết tên hãng và người lái xe) đi đến cổng làng thôn A, xã Đ, huyện K thì H bảo taxi đợi rồi xuống xe đi bộ ra chỗ cất giấu ma túy lấy 01 túi ma túy gồm 06 viên ma túy kẹo và 01 túi ma túy ke bên trong có 03 túi nhỏ cho vào túi quần phía trước bên phải rồi quay lại xe taxi rồi đi đến nhà nghỉ T thuộc thôn L, xã M, huyện Y, tỉnh Hưng Yên, trên đường đi H gọi

Nguyễn Thị H1 sinh năm 2000, trú tại thôn T, xã Đ, huyện Y, tỉnh Bắc Giang rủ đến chơi với H thì H1 đồng ý, lúc này H1 đang ngồi với Nông Thị Hương C sinh năm 2000, trú tại khu 7, thị trấn L, huyện Đ, tỉnh Lạng Sơn thì H1 rủ C cùng đi. Khi đến nhà nghỉ T, tại quầy lễ tân H gặp chị Nguyễn Thị H2 sinh năm 1982, hộ khẩu thường trú thôn C, xã H, huyện K, tỉnh Hưng Yên là người quản lý nhà nghỉ bảo "cho em 1 phòng", H2 bảo H lên phòng 504, thì H bảo với H2 "có loa không cho em mượn" thì H2 bảo "có", H nói "em đang mệt chị cầm lên giúp em" thì H2 đồng ý. H thấy ở ghế phòng tầng 1 có túi màu đen bên trong có đèn thì cầm lên phòng, lúc sau H2 cầm loa để ở cửa phòng 504, H đi ra mang vào phòng. H gọi điện cho B và H1 bảo đến phòng 504 nhà nghỉ T. Khoảng 10 phút sau thì B đến, H bỏ ma túy ra đĩa sứ có sẵn ở góc phòng đối diện cửa ra vào rồi đổ ma túy trên mặt đĩa có 06 viên ma túy kẹo và 03 túi nilon ma túy, thấy nhiều ma túy nên H cất 02 túi ma túy vào góc cửa sổ đầu giường. H và B ngồi nói chuyện một lúc thì H bảo B sử dụng ma túy kẹo, B tự lấy ở đĩa 01 viên ma túy kẹo cắn nửa viên để sử dụng còn nửa viên để ở đĩa, H lấy 01 viên ma túy kẹo cắn nửa viên để sử dụng còn nửa viên vứt xuống nền phòng. Một lúc sau, H1 và C đến, H bảo H1 và Châm "đổ đấy chơi đi", H kết nối các dây diện của loa, đèn chớp, đèn laze với nguồn điện và bảo H1 dùng điện thoại bất nhạc, H tắt đèn điện còn H1 và C chưa sử dụng ma túy đi vào nhà vệ sinh thì lực lượng Công an đến kiểm tra, phát hiện.

Vật chứng thu giữ:

- Thu trên mặt bàn gỗ kê ở góc tường đối diện cửa ra vào phòng 504 (cách cửa ra vào khoảng 3,5m) có 01 chiếc đĩa sứ màu trắng đường kính 25cm có bám dính chất bột màu trắng niêm phong ký hiệu M1. Thu trên mặt chiếc đĩa sứ này có 04 viên nén màu cam kích thước (0,5 x 0,4)cm và 01 nửa viên nén màu cam kích thước (0,2 x 0,1)cm và 01 túi nilon màu trắng miệng viền màu xanh bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng kích thước (3 x 2)cm niêm phong ký hiệu M2; 01 chiếc điện thoại Iphone 6 màu xám niêm phong ký hiệu D.

-Thu tại nền phòng giáp với chiếc bàn gỗ kê ở góc tường đối diện cửa ra vào phòng 504, cách cửa phòng khoảng 3m có 01 chiếc loa nhãn hiệu F&Đ loại loa trầm kích thước (40 x 30 x 20)cm màu đen, 02 chiếc loa chess màu đen kích thước (18 x 10 x 8)cm, 01 đèn chớp màu đen kích thước (20 x 15 x 10)cm, 01 đèn laze hình tròn kích thước (18 x 10)cm màu đen nhãn hiệu BSP - 6666.

- Kiểm tra các đối tượng: Nguyễn Huy H tự giao nộp 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X màu trắng và số tiền 1.100.000 đồng; Nguyễn Hữu B số tiền 3.500.000 đồng.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Mỹ khám xét khẩn cấp tại phòng 504 nhà nghỉ T thuộc thôn L, xã M, huyện Y, tỉnh Hưng Yên thu giữ: tại vị trí cửa sổ phòng 504 của nhà nghỉ thu giữ 02 túi nilon màu trắng có miệng túi viền màu xanh kích thước (3 x 2)cm bên trong chứa chất tinh thể màu trắng và 01 túi nilon miệng viền màu xanh kích thước (3 x 2)cm bên trong có bám dính chất tinh thể màu trắng niêm phong ký hiệu M3; thu tại gầm giường 01 mảnh viên nén màu cam kích thước (0,2 x 0,1)cm niêm phong ký hiệu M4.

Ngày 13/5/2020 Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Mỹ đã ra lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Nguyễn Huy H về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Cùng ngày, Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Mỹ khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Huy H không thu giữ gì.

Tại Kết luận giám định số 149/PC09 ngày 13/5/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên kết luận:

- Mẫu chất dạng tinh thể màu trắng bám dính trên đĩa sứ màu trắng trong niêm phong ký hiệu M1, không xác định được khối lượng là ma túy, loại Ketamine.

- Mẫu chất dạng viên nén màu cam được ký hiệu M2.1 trong niêm phong ký hiệu M2, có tổng khối lượng là 1,643g (Một phẩy sáu bốn ba gam) xác định là ma túy, loại MDMA.

- Mẫu chất dạng tinh thể màu trắng được ký hiệu M2.2 trong niêm phong ký hiệu M2, có khối lượng là 0,951g (Không phẩy chín năm một gam) xác định là ma túy, là loại Ketamine.

- Mẫu chất dạng tinh thể màu trắng trong niêm phong ký hiệu M3, có tổng khối lượng là 1,964g (Một phẩy chín sáu bốn gam) xác định là ma túy, loại Ketamine.

- Mẫu chất dạng viên nén màu cam trong niêm phong ký hiệu M4, có khối lượng là 0,129g (Không phẩy một hai chín gam) xác định là ma túy, là loại MDMA.

- Hoàn lại: Niêm phong trong 01 hộp bìa cát tông 01 đĩa sứ màu trắng trong niêm phong ký hiệu M1; 1,545g (Một phẩy năm bốn năm gam) MDMA được ký hiệu M2.1 trong niêm phong ghi ký hiệu M2; 0,862g (không phẩy tám sau hai gam) Ketamine được ký hiệu M2.2 trong niêm phong ký hiệu M2; 1,898g (Một phẩy tám chín tám gam) Ketamine trong niêm phong ghi ký hiệu M3 và 0,114d (Không phẩy một một bốn gam) MDMA trong niêm phong ghi ký hiệu M4. Các mẫu hoàn lại được niêm phong giao cho Công an huyện Yên Mỹ - tỉnh Hưng Yên quản lý. Các mẫu vật khác không hoàn lại.

Nguồn gốc số ma túy thu giữ được tại phòng 504 nhà nghỉ T, H khai mua tại quán bar ở thành phố Hải Phòng trước đó 1 tháng (không rõ tên quán và địa chỉ) với giá 1.500.000 đồng mục đích để sử dụng, H đã sử dụng một phần và số còn lại cất giấu dưới viên gạch ở cổng làng thôn A, xã Đ, huyện K, ngày 12/5/2020 H mang theo số ma túy này đến nhà nghỉ T ở thôn L, xã M để cho B cùng sử dụng. Chiếc điện thoại di động bị thu giữ H sử dụng để liên lạc với B và số tiền 1.100.000 đồng H không sử dụng vào việc phạm tội. Ma túy bám dính ở chiếc đĩa sứ và túi nilon bám dính để trên cửa sổ phòng không phải của H.

Nguyễn Hữu B khai: Số tiền 3.500.000 đồng là tiền của B sử dụng cá nhân, không liên quan đến việc sử dụng ma túy của B.

Nguyễn Thị H1 khai: Chiếc điện thoại Iphon6 màu xám bị thu giữ là của H1 sử dụng để bật nhạc khi đó H và B đã sử dụng ma túy rồi.

Đối với Nguyễn Hữu B, Nguyễn Thị H1, Nông Thị Hương C được H rủ đến nhà nghỉ T để cùng sử dụng ma túy, trong đó B đã sử dụng ma túy tại phòng 504, H và C chưa sử dụng. Quá trình test ma túy tại Trung tâm y tế huyện Yên Mỹ ba đối tượng đều dương tính với Amphetamine và Methamphetamine. Ngày 13/5/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Mỹ đề nghị Cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Hưng Yên xác định tình trạng nghiện ma túy đối với B, H1, C. Ngày 18/5/2020, Cơ sở điều trị nghiện tỉnh Hưng Yên kết luận Nguyễn Hữu B, Nguyễn Thị H1, Nông Thị Hương C đều không nghiện ma túy. Mặc dù H1 và C không sử dụng ma túy tại phòng 504 nhà nghỉ T, kết quả tets lại dương tính với Amphetamine và Methamphetamine, theo H1 và C trình bày

trước ngày 12/5/2020 không nhớ thời gian, địa điểm có sử dụng ma túy nên mới dương tính với ma túy. Ngày 18/9/2020, Công an huyện Yên Mỹ đã ra các Quyết định xử phạt vi phạm hình chính đối với các đối tượng B, H1 và C về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Đối với Nguyễn Thị H2 khi cho H thuê phòng 504 và mượn loa không biết H đem theo ma túy và tổ chức cho các đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy trong phòng nên không có căn cứ xử lý về tội Chứa chấp sử dụng trái phép chất ma túy. Đối với hành vi để cho H và B sử dụng ma túy tại nhà nghỉ do H2 quản lý, Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Mỹ đã đề nghị Chủ tịch UBND huyện Yên Mỹ xử phạt vi phạm hành chính đối với H2 về hành vi để người khác sử dụng ma túy trong khu vực mình quản lý.

Bản cáo trạng số 69/CT-VKS-YM ngày 28/10/2020 của Viện kiểm sát huyện Yên Mỹ đã truy tố bị cáo Nguyễn Huy H về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự và tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà hôm nay:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mỹ tham gia phiên toà có quan điểm xác định sự vắng mặt của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và người làm chứng tại phiên tòa không ảnh hưởng đến việc xét xử bị cáo cũng như quyền lợi của họ nên đề nghị tiếp tục xét xử vụ án. Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố; Sau khi phân tích, đánh giá, tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Huy H phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* và tội *"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"*.

Về hình phạt:

Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 55 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Huy H từ 01 năm 09 tháng đến 02 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và từ 02 năm 03 tháng đến 02 năm 06 tháng về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

Tổng hợp hình phạt của hai tội, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là từ 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 13/05/2020.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu cho tiêu hủy 1.659g MDMA được niêm phong trong 01 phong bì ký hiệu H1 và 2,76g Ketamine được niêm phong trong 01 phong bì ký hiệu H2 có dấu của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên, là ma túy hoàn lại sau giám định.

Tịch thu cho bán đấu giá sung ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại Iphone 6 màu xám, bên trong có 01 sim thuê bao số 0354.245.094 thu của chị Nguyễn Thị Hương. Sim bên trong điện thoại cho tịch thu tiêu hủy.

Tịch thu cho tiêu hủy: 01 chiếc đĩa sứ màu trắng niêm phong trong hộp bìa cát tông ký hiệu M1 hoàn lại sau giám định, 01 chiếc loa trầm nhãn hiệu F&Đ màu đen, 02

chiếc loa chess màu đen, 01 chiếc đèn chớp màu đen, 01 chiếc đèn lade hình tròn màu đen nhãn hiệu BSP-6666.

Trả lại bị cáo H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X, màu trắng, có lắp 01 sim bên trong số thuê bao 0972.121.386 và số tiền 1.100.000 đồng

Trả lại anh Nguyễn Hữu B số tiền 3.500.000 đồng.

- Bị cáo H đã thành khẩn khai nhận, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; Bị cáo có ý kiến đề nghị tiếp tục xét xử vụ án vắng mặt người tham gia tố tụng khác và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Mỹ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mỹ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

Về thủ tục tố tụng tại phiên tòa: Bị cáo và đại diện VKSND huyện Yên Mỹ đều có đề nghị tiếp tục xét xử vụ án vắng mặt người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và người làm chứng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thấy rằng: Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và người làm chứng vắng mặt nhưng họ đã có đầy đủ lời khai đầy đủ, thể hiện rõ quan điểm ý kiến của mình nên sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xét xử bị cáo cũng như quyền lợi của họ. Vì vậy, HĐXX quyết định xét xử vụ án là hoàn toàn phù hợp với quy định pháp luật.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên toà hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 22 giờ 00 phút ngày 12/5/2020, tại phòng 504 nhà nghỉ T thuộc thôn L, xã M, huyện Y, tỉnh Hưng Yên, Nguyễn Huy H có hành vi tàng trữ trái phép 1,862gam MDMA và 2,815 gam Ketamine với mục đích để sử dụng và khởi xướng, rủ rê, chuẩn bị ma túy, chuẩn bị loa, đèn, đặt phòng để cho Nguyễn Hữu B cùng sử dụng ma túy thì bị phát hiện bắt giữ.

Do đó, Viện kiểm sát huyện Yên Mỹ truy tố bị cáo về tội " *Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự và tội *" Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"* theo quy định tại khoản 1 Điều 255 là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm hại đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma tuý. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo buộc phải nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý và tổ chức cho người khác sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật. Bản thân bị cáo là người có nhân thân rất xấu, nhiều lần bị kết án nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng rèn luyện mà vẫn bất chấp, cố tình lao vào con đường phạm tội, điều đó thể hiện thái độ coi thường pháp luật của bị cáo. Do đó, việc áp dụng một hình

phạt nghiêm khắc, tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định là cần thiết để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho gia đình, xã hội và để phòng ngừa tội phạm nói chung.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cũng xem xét đến tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng theo quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự, đó là: Bị cáo đã thành khẩn nhận tội, ăn năn hối cải.

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

Bị cáo phạm nhiều tội, nên khi quyết định hình phạt sẽ buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai tội theo quy định tại Điều 55 Bộ luật hình sự.

[3] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy, bị cáo không có tài sản gì riêng có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng: Đối với ma túy gồm 1.659g loại MDMA và 2,76g loại Ketamine hoàn lại sau giám định là vật cấm lưu hành nên sẽ cho tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X, màu trắng, có lắp 01 sim bên trong thu giữ của bị cáo H, xét thấy không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo H.

Đối với 01 chiếc điện thoại Iphone 6 màu xám, bên trong có 01 sim thu giữ của chị Nguyễn Thị H1, mặc dù chưa chứng minh được có sử dụng vào việc phạm tội nhưng do chị H1 không có yêu cầu nhận lại nên sẽ cho tịch thu bán đấu giá sung ngân sách Nhà nước đối với chiếc điện thoại, sim bên trong do không còn giá trị sử dụng nên sẽ cho tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 chiếc đĩa sứ màu trắng niêm phong trong hộp bìa cát tông ký hiệu M1 hoàn lại sau giám định không còn giá trị sử dụng nên cho tịch thu tiêu hủy.

Đối với các đồ vật gồm 01 chiếc loa trầm nhãn hiệu F&Đ màu đen, 02 chiếc loa chess màu đen, 01 chiếc đèn chớp màu đen, 01 chiếc đèn lade hình tròn màu đen nhãn hiệu BSP-6666 thu giữ tại nhà nghỉ T. Quản lý của nhà nghỉ chị Nguyễn Thị H2 không biết việc bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, nhưng do nay chị H2 không có yêu cầu nhận lại và xét thấy giá trị tài sản còn không đáng kể nên sẽ cho tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 4.600.000 đồng gồm của bị cáo 1.100.000đ và của anh Nguyễn Hữu B 3.500.000 đồng, không liên quan đến tội phạm nên sẽ trả lại cho bị cáo và anh B.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Huy H phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* và tội *"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"*.

2. Về hình phạt:

Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 55 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Huy H 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Huy H 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

Tổng hợp hình phạt của hai tội, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 04 (bốn) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 13/05/2020.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu cho tiêu hủy 1.659g MDMA được niêm phong trong 01 phong bì ký hiệu H1 và 2,76g Ketamine được niêm phong trong 01 phong bì ký hiệu H2 có dấu của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên, là ma túy hoàn lại sau giám định.

Tịch thu cho bán đấu giá sung ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại Iphone 6 màu xám, bên trong có 01 sim thuê bao số 0354.245.094 thu của chị Nguyễn Thị H2. Sim bên trong điện thoại cho tịch thu tiêu hủy.

Tịch thu cho tiêu hủy: 01 chiếc đĩa sứ màu trắng niêm phong trong hộp bìa cát tông ký hiệu M1 hoàn lại sau giám định, 01 chiếc loa trầm nhãn hiệu F&Đ màu đen, 02 chiếc loa chess màu đen, 01 chiếc đèn chớp màu đen, 01 chiếc đèn lade hình tròn màu đen nhãn hiệu BSP-6666.

Trả lại bị cáo H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X, màu trắng, có lắp 01 sim bên trong số thuê bao 0972.121.386 và số tiền 1.100.000 đồng

Trả lại anh Nguyễn Hữu B số tiền 3.500.000 đồng.

(Tình trạng theo Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Yên Mỹ và Chi cục thi hành án huyện Yên Mỹ ngày 06/11/2020).

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án

Buộc bị cáo Nguyễn Huy H phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết tại nơi họ cư trú theo quy định pháp luật.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Trung Kiên

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Hưng Yên
- VKSND huyện Yên Mỹ.
- Chi cục THA dân sự huyện Yên Mỹ.
- Công an huyện Yên Mỹ.
- Người TGTT.
- Lưu hồ sơ vụ án.